NĂM THỨ MƯỜI MỘT. — SỐ THỨ 1070 MỖI SỐ: 0$02 NGÀY THỨ SÁU 12 OCTOBRE 1923

RÉSIDENCE SUPÉRIEURE AU TONKIN
DEPOT LEGAL

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

DÉPOT LÉGAL INDOCHINE N° 1615

HANOI

	Pha, Sơn-tây, Bắc-ninh, Hưng-yên, Hải-dương, Kiến-an, Hải-phòng, Lạng-sơn, Cao-bằng, Hà-giang, Yên-bái, Lào-kay	Người đem đi, nhà	Mỗi số giấy thêm	Nam-định, Thanh-hóa và Ninh-bình	Hàng Nghệ-an, Hà-tĩnh, Thanh-hóa, Đồ-sơn	Người mua
Một năm. .	6$00	6$90	6$30	6$30	6$60	12$00
Các làng và	»	8.00	8.00	8.00	9.00	»
Các công-sở	»	8.00	8.00	8.00	9.00	»
Sáu tháng. .	3.00	3.30	3.20	3.20	3.30	6.00
Ba tháng . .	1.50	1.75	1.60	1.60	1.65	3.00
Một tháng . .	0.50	0.60	0.55	0.55	0.60	1.00

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur: F. H. SCHNEIDER
Directeur: NGUYỄN VĂN VĨNH
Rédacteur en chef: PHAN KHÔI-LOC
Administrateur-gérant: NGUYỄN V. LUẬN

Adresse télégraphique: TRUNG-BẮC-TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 180

ANNONCES
Décomptées à raison de 3 lignes au centimètre de hauteur, sur 0m085 de large.
1re page: Une seule insertion. . . . 0$30 le c/m
Par contrat annuel
Par centimètre et par insertion. . . . . 0$18 le c/m
Réclame dans la 1re page. . . . 2$ la ligne
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m
On traite à forfait pour les contrats importants.

Những điều canh-cải các giáo-sư nên biết

Ta muốn nói riêng với các giáo sư thuộc về bậc Sơ-đẳng độ nhất cấp. Mà những sự canh-cải đây, dù chỉ canh-cải ở các trường bên Pháp quốc, nhưng các giáo-sư nước Việt-Nam cũng không nên rằng không bị. Đã là người trong giáo-giới, ta phải lưu tâm đến giáo-dục, bất cứ là giáo-dục ấy ban bổ ở nước nào, huống chi ở ngay bên qui quốc, cái ảnh-hưởng tất nhiên phải trận sang nước ta, không nhiều thì ít, không chóng thì chầy. Sự lưu tâm này rất có quan hệ. Một là mong cho ta noi kịp thời kịp thế, hai là muốn cho ta đã rõ ta lại còn rõ cả người. Có thể nhiên hậu mới biết đường so sánh. mới biết cầu phải trái, mới biết học tập lấy điều hay, vừa tinh thông được nghề mình, lại vừa làm lợi cho con trẻ mà cái trách-nhiệm của mình phải giáo-hóa.

Số là ngày 23 tháng hai năm 1923, quan Thượng-thư bộ Học kiêm Mỹ-thuật bên qui-quốc đã ký hai đạo nghị-định, một đạo canh cải lại số giờ học trong một tuần lễ, một đạo canh cải lại chương-trình học của những trường Sơ-đẳng yếu-lược. Hai đạo nghị-định ấy tuy ra đã 7 tháng nay, nhưng thực sự thi-hành mới bắt đầu từ ngày khai trường vào đầu tháng này.

Những sự canh cải ấy thế nào? — Đại-cương canh cải là vì chủ ý những gì? — Tiểu tiết canh-cải là lấy nghĩa làm sao? Ba câu hỏi đó, muốn giải cho phân minh, tưởng không còn gì bằng phiên dịch ngay những lời chỉ giáo của quan Học-bộ Thượng thư ngày 23 tháng 6 năm 1923 mà hầu hết các học-báo bên qui-quốc đã đăng rõ rệt nguyên cả bản.

Nhưng trong báo chương đây — không phải là một tập học báo chuyên môn — ta không có ý nghiên-cứu và lạm-bình vào nghệ-nghiệp quá như thế làm gì. Ta chỉ muốn cùng các giáo viên suy xét qua mấy điều cốt thiết, đã làm người đỡ gỡ đầu trẻ ai ai cũng nên biết để ngẫm nghĩ vào công việc của mình làm hàng ngày.

Tự xưa đến nay, không nói chi các trường ở nước ta, chính ngay ở bên Pháp, cái số giờ học trong một tuần lễ không lấy gì làm chuẩn định. Đến bây giờ, đạo nghị-định ra hẳn một cái biểu chỉ rõ rệt trong một tuần lễ, khoa học nào ở lớp nào phải dạy cho đủ là bao nhiêu giờ.

Thí dụ như khoa tập viết mỗi tuần lễ ở ban Dự bị học 5 giờ, lớp Sơ-đẳng chỉ còn 2 giờ rưỡi, lớp Trung-đẳng 1 giờ rưỡi, đến lớp Cao-đẳng lại rút xuống chỉ còn có 3/4 giờ đồng hồ mà thôi.— Trái lại, như khoa địa-dư và lịch-sử, thì ban Dự-bị không có, lớp Sơ-đẳng 2 giờ rưỡi, lớp Trung-đẳng và lớp Cao-đẳng tăng lên 3 giờ. . . . Một đằng chữ viết cái trật-tự cứ tuần-tự mà giảm bớt đi, một đằng địa dư và lịch sử cái trật-tự lại cứ tuần tự mà gia thêm lên. Ấy ông thấy khi làm thời khóa biểu có biết gia giảm như thế, ông thấy mới là hiểu phương-pháp giáo-dục, mới là biết « chuẩn bị cho ra đời ». Học-trò còn ít tuổi mới bắt đầu đi học tất cần phải tập viết nhiều hơn là khi đã lớn tuổi và đã học được một vài năm. Trái lại, học trò ban Dự-bị lên 6. lên 7 tuổi chưa dần trình độ học địa-dư, lịch-sử, nhưng khi lên lớp Sơ-đẳng và nhất là Trung-đẳng, Cao đẳng lại chính là đến lúc cần phải rõ địa-dư và lịch-sử là hai khoa có thể rèn luyện cho cậu học-trò sau trở lên một người dân biết xứ sở của mình và hết lòng yêu xứ sở.

Lại như khoa thủ-công, mỗi tuần lễ lớp Dự-bị học 1 giờ rưỡi, lớp Sơ-đẳng con trai 1 giờ, con gái 1 giờ rưỡi, lớp Trung đẳng con trai 1 giờ, con gái 2 giờ, lớp Cao-đẳng, con trai 1 giờ con gái 2 giờ. Khoa thể-thao, lớp Dự-bị 1 giờ 1/4, lớp Sơ-đẳng 2 giờ, Trung-đẳng 2 giờ, Cao-đẳng 2 giờ. — Khoa tập đọc lớp Dự-bị 10 giờ, lớp Sơ-đẳng 7 giờ, Trung-đẳng 3 giờ, Cao-đẳng 2 giờ rưỡi. — Khoa học tiếng, nghĩa là chỉ gồm cả khoa học thuộc lòng, ngữ vựng, âm tả, văn pháp, văn-bài, ban Dự bị 2 giờ rưỡi, Sơ-đẳng 4 giờ, Trung-đẳng Cao đẳng 7 giờ rưỡi. . . . Cái số giờ thể-dục bên con gái ngắn ấy giờ, thì bên con gái cũng ngắn ấy giờ; đã tựu trường học, bắt phận là gái hay là giai, học-trò cũng đều cần phải tập luyện cho rắn xương, rắn thịt. Nhưng nếu con giai cần học khoa thủ-công để luyện hai tay cho khéo, thì con gái phải về may thêu thùa, lại càng phải cần đến khoa thủ-công hơn nữa: bởi vậy mà cái số giờ thủ-công bên con giai nặng hơn là bên con gái.

— Lớp Cao-đẳng tập đọc cả 2 giờ rưỡi, mà ban Dự bị tập đọc những 10 giờ: thì ban Dự-bị quả là một ban tập đọc, chỉ lấy một khoa tập đọc cho thông làm cốt. Nhưng nếu ban Dự-bị còn non chưa tập được văn bài mấy, mỗi tuần lễ chỉ có 2 giờ rưỡi, thì lớp Cao đẳng mỗi tuần lễ lại những 7 giờ rưỡi, vì lẽ dần lớp ấy, cái học-lực của các cậu tất đã có thể đua nhau học tiếng tiêng nói của nước cho thông, theo đòi học lấy văn-chương của nước cho thạo.

Thôi ta chỉ cứ một vài khoa ra mà lược xét như thế, ta cũng đủ chứng được rằng: cái số giờ mà đạo nghị-định đành phần cho mỗi khoa học thực là đã cân nhắc đo đắn, rất hợp với trình-độ tâm lực trẻ, rất đúng với phương-pháp và mục-đích giáo dục đời tôi tân nay. Nhưng ta nên nhận sự chỉ định số giờ ấy, toàn thể đủ cho hoàn hảo thế nào, kịp lúc thi-hành riêng ở nơi này, chốn nọ, cũng không bảo đâu đó nhất thiết cứ ép cùng phải một mực như thế mà theo cả. Chính lời huấn dụ của quan Học-bộ Thượng-thư cũng có chỗn nơi để cho ông thầy khi làm thời khóa biểu, được rộng phép mà châm chước cho tinh trạng riêng của lớp mình, miễn là mỗi khoa học chiếm được một địa-vị thích-đáng với cái chức-trách của nó đối với giáo-dục quốc-dân mà thôi.

Ta cứ xem như bên nước Pháp mỗi tuần lễ số giờ học tổng cộng là 30 giờ mà bên nước Nam hiện các trường Sơ-đẳng mỗi tuần lễ chỉ có 27 giờ rưỡi, các trường Thành-chung lại chỉ có 25 giờ mà thôi. Một điều khác. Khác vì khí hậu bên ta không được tốt như bên Pháp, học-trò bên ta không được có sức lực bằng bên Pháp chăng? — Số giờ bên Nam đã ít, mà khoa học bên Nam tưởng lại nhiều hơn lên; học-trò Nam học văn-chương, cách-trí, lịch-sử, địa-dư bằng tiếng Nam, lại còn phải học văn-chương, cách-trí, lịch-sử địa-dư, bằng tiếng Pháp nữa. Hai điều khác. Khác vì người Nam đã giao thiệp với người Nam, nói tiếng Nam, người Nam lại còn giao thiệp với người Pháp, nói tiếng Pháp chăng? Nếu ông thấy Nam làm thời khóa biểu tất không theo hẳn được ông thấy Pháp. Nhưng dù cái phương-diện đối nơi khác thế mấc đâu, tựu trung cái lẽ phải đâu đâu cũng qui hợp là một. Vậy nên ông thấy Nam không ứng dụng được cái thời-biểu theo như đạo nghị định bên Pháp, thì ông thấy Nam cũng cố noi lên cho gần tới nơi, là một nơi trường đã là cực kỳ hoàn-hảo.

N. Ô. N.

THÀNH-TÍCH VIỆC CẤM RƯỢU BÊN NƯỚC MỸ

Hội cấm rượu bên nước Mỹ có đem bết những bảo thống-kê, về việc cấm rượu, sa-sánh năm 1915 với 1921 thì được cái thành-tích như sau này: năm 1921 trong một châu Nêu-ước người phạm tội có hơn 10.800 người so với năm 1915 có những hơn 17.000 người thì giảm đi được tới 36 phần trăm (36 o/o); người vì say rượu phải bộ ngục trong năm 1921 có hơn 3000 người, so với năm 1915 có những 12.000 người thì giảm đi được tới 76 phần trăm (76 o/o). người trúng độc rượu phải đưa vào bệnh-viện trong năm 1921 so với năm 1915 giảm được tới bốn-mươi-mốt phần trăm (41 o/o) người chết về bịnh rượu trong năm 1921 có 145 người so với năm 1915 có những 782 người thì giảm đi được tới tám-mươi-mốt phần trăm (81 o/o).

Âu-châu điện-tín

VÔ-TUYẾN-ĐIỆN

Bordeaux, ngày 11 Octobre 1923

Nước Đức với nước Pháp

Sáng ngày hôm thứ tư, M. Hesch là đại-lý nước Đức ở Paris có đến yết kiến quan thủ-tướng nước Pháp tại bộ Ngoại-giao ở Paris, để xin lập một cuộc hội-nghị để ấn-định các điều kiện tiết về sự cho thợ thuyền lại làm việc.

Về việc ấy báo *Presse* nói: Quan thủ-tướng có đáp lại rằng: Hiện nay các quan trú-binh Pháp-Bỉ, cũng các hội của các chủ mỏ và của các thợ-thuyền đương điều đình với nhau về việc ấy, tưởng cũng chẳng cần đặt cuộc trực tiếp điều đình của các chánh-phủ làm gì nữa. Nay việc đề-kháng đương bãi đi, mấu nước Đức có điều gì muốn nói, nước Đức cứ trình bày với hội-đồng Bồi-thường, vì cứ theo như các điều khoản trong hòa ước, thì chỉ có hội-đồng Bồi-thường là có quyền quyết-nghị về cái vấn-đề bồi khoản mà thôi.

Việc nước Đức

Hai phần ba trong nghị-viện nước Đức đã phiếu ưng-thuận bản luật ấy toàn-quyền cho quan thủ-tướng Stresemann. Đảng Quốc-dân và đảng Đại-đồng đều phiếu phản đối.

Ngoài đâu các nhà kỹ-nghệ trong hạt mỏ than Rhur định thêm không thêm số giờ làm việc nữa. Các phái bộ và các hội liên-hiệp thương-mại trong Rhur, hội nghị ở Gelsenkirchen, có công bố rằng việc các chủ mỏ quyết nghị tăng số giờ làm việc trong các mỏ, là một việc trái luật pháp. Một đôi hội lại đang một cái tuần đó kịch-liệt đối với các chủ mỏ, như hội liên-hợp các thợ mỏ về giáo Thiên-chúa ở trong hạt sông Rhur lại gởi một bức thư đến Berlin xin lập tức tổng giám các chủ mỏ về tội trái luật-pháp về thợ-thuyền cũng là pháp-nhiên cho quân-phủ nước Đức. Một số thợ thuyền lại nhân-nhất loạt đình-công. Các chủ mỏ thấy tình hình như thế, liền bỏ các yết-thị định số giờ làm việc như trước bởi chiến-tranh mà giảo các yết thị khác nói rằng nay tạm để số giờ làm việc như đã định sau buổi chiến tranh, chứ việc tăng giờ làm việc chưa thi-hành tới, và nay mai sẽ đặt cuộc hội nghị ở Berlin để các chủ mỏ và thợ-thuyền sẽ điều đình với nhau và giải-quyết cái vấn-đề ấy. Chẳng phải nói, thì ai cũng biết rằng các chủ mỏ không can-thiệp gì vào việc ấy cả.

Các ông nghị-viện về đảng Xã-hội, và về đảng Đại-đồng có xin nghị-viện ưng chuẩn một khoản yêu cầu Chánh-phủ đem xét ân cho những kỹ nghệ ấy về tội phản-quốc.

Việc thuộc-địa Tây-phi-châu

Báo *Le Temps* có nói: Quan Thuộc-địa Thượng-thư bàn công-việc ở Paris, không đến dự lễ khánh-thành đoạn cuối cùng đường sắt xa Thiès-Kayes. Đường ấy nối miền Niger ra đến bể. Nhờ đường ấy việc lưu giọt cây bông, và cây dầu sẽ mở-mang ra nhiều, và sản-vật cũng dễ tiêu thụ hơn.

Công-cuộc khai-khẩn nhờ đấy sau cũng sẽ tiến-bộ lắm.

Cuộc đi quốc hội nghị ở nước Anh

Việc nghị luận tại Đế quốc hội-nghị nước Anh vẫn giữ bí-mật.

Báo *Le Temps* có nói: Trong cuộc hội-nghị ấy không có bàn đến cái vấn-đề bồi-khoản. Báo ấy có nhắc lại rằng trong năm 1920 thuộc-quốc Gia-nã-đại đã được quyền cử một quan đại-sứ riêng tại Washington, để ký bản giao ước của Hoa-kỳ và Gia-nã-đại. Nước Ái-nhĩ-lan cũng muốn việc lễ ấy mà xin được đại-biểu riêng.

Nước Pháp với nước Áo

Trong một tờ trình về cuộc hội-chợ ở Vienne có nói rằng bản giao-ước thương-mại của nước Pháp với nước Áo đã thấy kết-quả hiển-nhiên. Trong số các nhà dự cuộc hội-chợ có 63 người thương-mại kỹ-nghệ nước Pháp, về nghề dệt, nghề ô-tô, nghề đồ-hộp, nghề nước-hoa, nghề sành-sứ.

Cavile, ngày 10 Octobre 1923

Việc nước Nhật-bản

Tin Tokio. — Ngày hôm qua, tại chùa Zôjôji có làm lễ xiển độ vong-linh cho những người ngoại-quốc bị hại trong buổi động đất mới rồi. Viên thượng-tăng ở chùa ấy làm lễ. Các quan trong triều và các quan trong tòa Nội-các có đến dự lễ. Giới mưa, mà số người đến dự lễ có tới 60.000.

Tin Rome — Đức Giáo-hoàng cử đức Giardini, là đại biểu bộ truyền giáo ở Tokio vào chức bất thường đại-sứ để dự lễ cưới thái-tử nước Nhật.

Lễ cưới ấy trước định vào tháng Novembre này, vì xảy ra việc động đất, nên lại hoãn.

Cuộc điều-tra về việc làm tự-điển Việt-Nam

Sao lại gọi là bỏ-quán?

Nguyên xưa có một ông vua vào rừng săn bắn, đến lúc khải nước không biết ăn gì cho khỏi khát.

Nhân thấy trong thật quả, trông cũng ngon lành, mới lấy vài quả ăn thì thấy đỡ khát sau nói trên-thần rằng cái quả ấy gọi tên là gì? thì một người đến không biết cả, nên vua mới đặt tên cho là ngỗ-quán (nghĩa là gặp vua) vì thế về sau gọi sai đi là bỏ-quán.

Những tiếng thường dùng ở làng Ấu-vũ, huyện Thanh-thủy, tỉnh Phú-thọ

Cái chậu	Cái xo,
Nồi cơi xải	Nồi cơ gỗ,
Cái trăng	Cái mâu,
Bình rồi	Trăng rồi,
Cái tẫu	Cái bàn,
Cái đó	Cái bị,
Cái bát rót	Cái phễu
Cái khẩn bẩu đợi	Cái khẩn vuông,
Đi chuộc thuốc	Đi lấy thuốc,
Lên mười	Lên mặn,
Cái chợp	Cái mũ,
Cái lim ổ	Cái lim gió,
Cái ổ	Cái đệm nằm,

Phan-bá-Lễ
Village de Tu vũ, Hưng-hóa

Tin Trung-hoa

Ngày 1er Octobre 1923

Nam-quan thắng trận

Vương-quân-Công đánh lấy được Quan-âm-các.

Việc Bắc kinh

Vương-thừa-Mân ngày tối Trung-tân, đã đại-yến mời các nghị-viên, bàn việc đại tuyển (bầu thống lĩnh), định đến ngày 5 nay ngày 5 Octobre lại mở đại nội.

Trương-Hồ (tổng-trưởng bộ tài-chính) về đường bịnh

Trương-Hồ gởi giấy xin từ chức, rồi lập tức về Tây-sơn dưỡng bịnh.

Đại-biểu ở các tỉnh Thượng hải phản-đối việc đại-tuyển (bầu Thống-lĩnh)

Đại-biểu các tỉnh ở Thượng-hải đánh giây thép đi các tỉnh, không công-nhận việc đại tuyển ở Bắc-kinh.

Đường kế Nghiêu vận động làm phó thống-lĩnh

Ở Bắc-kinh đồn rằng Đường-kế-Nghiêu chở về Bắc-kinh 1.000.000 đồng bạc để vận-động làm phó Tổng-thống.

Nước Nga, nước Nhật với nước Tàu

Quan lãnh-sự Nga sang thăm quan lãnh-sự Nhật-bản, khi nói chuyện có tỏ ý rằng nếu nước Tàu và nước Nga nghị luận không hợp, thì nước Nga lại kết nghị với nước Nhật.

Phùng-ngọc-Tường sang Mông-cổ

Phùng-ngọc-Tường sang Mông-cổ, điều-tra số quân Nga đóng ở đó, để dự bị việc Trung Nga hội-nghị.

Ngô bội-Phu lập quân đình ở Nhạc châu

Ngô-bội-Phu lập quân đình ở Nhạc-châu, nói phao rằng để chỉnh bị các quân đội đi cứu Trương-hồ.

Huệ chân thế đã ngưng cấp

Thành Huệ-chân bị vây bức lắm, thuốc đạn và lương-thực hết cả, cướp lấy cả thóc lúa của dân và hàng hóa các thương-điếm, có lẽ không giữ được lâu nữa.

* * *

Tào-Côn trúng cử Tổng-thống

Tại Hương-cảng mới có tin đến nói rằng trong kỳ bầu cử ngày 6 Octobre mới rồi, Tào-Côn đã trúng cử Tổng-thống nước Trung-hoa rồi. Thế là việc bầu cử kết liễu, song chưa biết nước Trung-hoa có tổng-thống mới có thay đổi được điều gì không.

Chuyện kỳ khôi

Sư tử

Hôm rằm tháng tám, một đám nước sư tử đi qua nhà ông « Tamgiang », hai vợ chồng đang ngồi trên gác trông ra.

— Ba vợ mẫu xuống đám sư tử mà bảo ông chồng rằng:

Này mình, bao giờ trời cho mình có trẻ con để mừng sư tử nhỉ?

— Ông chồng đáp lại rằng:

Chúng mình nay còn trẻ tuổi, cần gì con cái vội.

Tại trẻ con đứng thanh đáp lại rằng: Phải, quan lớn cần gì vội, xin ngại nấy mừng sư-tử nọ đi.

V. D.

MỘT CÁI TỨC-KHÍ CỦA HAI ÔNG NGHỊ

Đọc đến câu ấy chắc nhiều ngài nghĩ rằng lại hai ông nghị-viên nào nước ta có chuyện với nhau đây. Đương lúc thành-phố ta trên-bược về chuyện bầu nghị-viên, hội-đồng Tư-vấn Bắc-kỳ sắp rồi rít về chuyện bầu nghị-trường, thì những chuyện tức-khí của các ông nghị cũng chẳng hiếm gì!— Nhưng không! Đây không phải là chuyện các ông nghị nước Nam, mà là chuyện hai ông nghị nước Anh vậy. Trong một tờ báo bên quý-quốc có thuật chuyện rằng vì một việc nghị luận về đường chính-trị, đến đuổi tam sao không rõ, hai ông sinh ra việc bất bình với nhau. Xin độc-giả tự đoán xem hai ông bất bình nhau thì làm gì nhau nào? Đấm kiểm đu? — Không phải! Viết báo đu? — Không phải! — Hai ông cải thách nhau ăn ba phi-bình-pagne, lưng đeo túi, vai đeo súng, mạnh ai nấy đeo đủ 40 kilos, cùng đi bộ từ Salsbury Crossdế Oxford, xa tới 40 kilomètres, bề ông nào tới trước là đắc-thắng. Được ! ai nai ông thách nhau như thế, miền-nam kéo đi coi xem rắc đông. Hai ông cũng đã rắt can-đảm, đọc đường đã mệt nhoài, thiên hạ cổ xúc can ngăn, nhưng không ông nào chịu ngắc, cứ nhất quyết đi đến cùng đích. Nhưng vừa đeo mấy tuần khi đi, thì một ông là đại-sứ Ainsworth một quá sắp ngã lăn xuống, người đi tuyển liền đỡ lên cho, bấy giờ mới chịu thôi không đi nữa. Còn ông kia là M. Gray, thì đi cố được đến đích, nhưng khi vừa tới cũng mệt lả xuống ngất người đi, thuốc tăng cứu mãi mới hồi tỉnh.

Tối là cuộc tức khí của hai ông tan, mà cái vấn-đề nó làm cho hai ông bất bình nhau cũng đến bây giờ mọ gái-quyết song vậy.

Cuộc thi thơ

Của Nhóm Thi-Quyển xuất-bản

Thơ thi

CMXLIII

Nghìa năm văn-vật đất Thăng-long,
Cao ngất cung trùng một dãy trông.
Bóng ngả tịch-dương nêu phó mỹ,
Hồn ghi sử-quốc dấu hoa-phong.
Gương soi kim cổ vẫn còn sáng,
Cuộc đổi tang-thương dọc chẳng cùng.
Mới hiết lửa Tân lần chẳng nhạt,
Trơ trơ vách Không vững non Nùng.

Dương-thiệu-Thạch, Lạng-giang

CMXLIV

Nghìa năm văn-vật đất Thăng-long,
Đạo học Sơn-đông, cõi Á-đông.
Trải mấy xuân thu nào có đổi,
Mà nay nghi lễ vẫn còn chung,
Cùng trường tưởng thấy người lâu phụng.
Non nước gây nên tiếng Lạc-hồng.
Nữ-sĩ 19-bà ai cũng nhỉ,
Đầy sân cỏ bách với non Nùng.

Dương-thiệu Dzị
Chez quan Phủ Lạng-giang Bắc giang

CMXLV

Nghìa năm văn-vật đất Tràng-long,
Không-miếu còn ghi dấu Lạc-hồng.
Giải Nhị đinh Nùng non nước sũi,
Đền lân gác phụng khói hương chung.
Đia truyền tiên-thánh gương su-hiếu,
Nêu mở thu-riêu lối phổ-thông.
Thiên-trụ, địa duy nhờ đó vững,
Anh thư nên mở biết sanh-hùng.

CMXLVI

Nghìa năm văn-vật đất Thăng long,
Kiếp-miếu còn ghi dấu Lạc-hồng.
Nữ học mênh-mông bàn giải Nhị,
Nặng nhe thâm-thuỷ ngành non Nùng.
Cung-tường muôn trượng nên thêm vững,
Bia hàng nghìa thu nét vẫn phong.
Trải mấy tang-thương trong giấc mộng.
Tỉnh ra nguyên-khí khôi hương chung.

Lê-huy-Tự
Làng Lê-cao, Bắc-ninh

CMXLVII

Nghìa năm văn-vật đất Thăng long,
Kiếp-miếu là đây trấn Nhị-Hùng.
Thời-Tự đổi dòng nêu đạo mạch.
Thánh-miếu muôn thuở rạng anh-phong.
Gương trong lấp lỏ in bờ Bích,
Cảnh cũ uy-linh giải bóng Hùng.
Một cội di-luân muôn kiếp vững,
Trời Nam nghi-ngút khói hương nồng,

CMXLVIII

Nghìa năm văn-vật đất Thăng long,
Lý-đế xây nền cảnh lạ lùng.
Miếu vũ ngày ngà hồn quốc-túy
Cung trường bái ngái vẻ nho-phong.
Tâm trăm năm lẻ nêu văn hiến,
Muôn kiếp đành thơm cội Lạc-hồng.
Còn miếu còn bia còn mãi mãi.
Lịch-triều hương lửa phụng thờ chung.

CMXLIX

Nghìa năm văn-vật đất Thăng long,
Miếu cổ, bia thơm đất Lạc-hồng,
Lê, Lý tạc xây nêu kỷ-niệm,
Nền Nam theo gió đưa truy-phong,
Rồng khơi đạo-mạch theo dòng Nhị,
Nêu giữ đi luân đối núi Nùng.
Còn nước còn trời còn thánh miếu.
Cương thường còn tạc với non sông.

Nguyễn-tiến-Lộc
Học-sinh trường Hongay

CML

Nghìa năm văn-vật đất Thăng-long,
Thánh miếu ngày-ngà ngất một vòng.
Phô-mỹ cung trùng miêu Nhị Ngọc.
Tỉnh hoa đạo đức giống Tiên Rồng.
Tượng vàng bia đá linh còn đấu,
Gần lễ sân thi hóa tự trong.
Đương buổi tân-minh vàng học tiến,
Lửa hương chăm nhớ chữ phò-công.

Phùng văn-Sướng
Làng Hoàng-xá, Sơn tây

CMLI

Nghìa năm văn-vật đất Thăng-long,
Danh thắng gây nên Kiều-miếu cung.
Kim ngọc khánh chuông lừng bến Nhị,
Xuân thu hương lửa nức non Nùng.
Miền Nam cõi Bắc bao nhiêu hóa.
Kẻ Á người Âu cũng kính trông.
Bia đá cội đồng truyền đến cũ,
Đọc cao như cái rộng như sông.

Nguyễn-hữu-Đính
Làng Hoàng-xá, Sơn-tây

CMLII

Nghìa năm văn-vật đất Thăng-long,
Của Kiều thanh-vanh ngất Nhị-Hùng.
Bia biển đôi bên nêu vũ-hóa,
Cung tường một giải bằng nho-phong,
Trải bao mưa nắng cùng dâu bể,
Vẫn có xuân-thu với núi sông.
Này nước non nhà nơi vượng khí,
Lửa hương xin đốc một lòng chung.

Nguyễn-thị-Soái
Làng Hoàng-xá, Sơn-tây

CMLIII

Nghìa năm văn-vật đất Thăng-long,
Nền sánh nho-phong nhất Nhị-Hùng,
Mấy lớp đường dân in dấu cũ.
Hàng hia khoa bảng vẫn nêu Hồng,
Xưa đời Trần Lý bao lâu tá,
Hương lửa xuân-thu vẫn ngát nồng,
Còn có xa thư đường lối ấy,
Tấc lòng chiêm kính bởi bao cùng.

CMLIV

Nghìa năm văn-vật đất Thăng long,
Giáo miếu giời cho về Lạc-hồng.
Chín bực cung trùng như xếp vẽ,
Muôn đời lễ-nghĩa biết theo trông.
Xuân-thu ghi chép còn sau mãi,
Khoa-bảng bia tên mấy cảnh cùng.
Trông thấy đường dân lòng luống những.
Ai ơi phải biết tôn sùng.

Trần-trác-Trù
Làng Thụy phương, Hà-đông

CMLV

Nghìa năm văn-vật đất Thăng-long,
Không giáo cảnh Nam gồm ở Đông.
Nhật nguyệt sáng thay kim với cổ,
Ciết mài còn mãi mãi cùng sông.
Lầu khuê gió tắp lầu không chuyển,
Bước bích trăng lồng nước vẫn vừng.
Ươm hỏi những người văn nhã-sĩ,
Quanh tường ấo nức có ai không ?

Nguyễn Tích
Sinh-viên trường Cao-đẳng Nông-lâm

CMLVI

Nghìa năm văn-vật đất Thăng-long,
Miếu cổ còn nghe tiếng trống rung.
Không-giáo lưu-truyền trên đất Việt,
Âu-phong lan khắp giữa trời Đông.
Lầu khuê trông nhảo sơn còn thắm,
Giếng bích xem ra nước vẫn trong.
Nào kẻ làng nho qua hậu giám.
Chạnh lòng hoài-cổ có ai không ?

Nguyễn-Phác
13, Boulevard Paul Bert, Nam định

VĂN UYỂN

Thu hoài

Thấy cảnh thu sang luống chạnh lòng.
Ngoài hiên hiu-hắt trận kim-phong.
Rỗ kêu dạ nhớ bằng-khuâng tưởng,
Gà gáy lòng thêm nặng-nỗm mong
Chiếc bóng mơ-màng câu truyện cũ,
Canh chầy vương-vít mối tình chung
Ai về nhắn hỏi người tri-kỷ,
Trận gió đêm qua có lạnh-lùng ?

Ninh sơn, Ng-danh Sách

Từ biệt bạn Phủ-lạng-thương

Đoái trông ngàn Bắc dạ ơ vương.
Non nước từ đây cách dặm trường,
Ngoài ải tuy xa dòng nước Nhị,
Sông tình còn vẫn bến sông Thương.
Thoảng qua giấc mộng lời non hẹn,
Cam phụ lòng nhau nghĩa đá vàng.
Nông nỗi bao quản tấm-sự ấy,
Mấy lời mượn bút giải tấm can.

Đỗ ái-Nhân

Tự do diễn đàn

Một cái ngộ-điểm trong việc học của người mình

Ngu này thường ngày qua lại thôn quê, trông thấy lũ nhỏ lũ bảy các cậu thiếu-niên cởi trần khôi-ngô lành lận — chớ không kẻ bọn nhem nhuốc tối tăm — chơi đùa nhảy nhót lắm điều thô mất chướng tai ; có gặp các trưởng-giả trong đám hỏi sao, các cụ bay là các ông không cho các cậu đến học các trường lắng thấy bỏ lỏng chỉ ông những ghế công bàn, hoặc đời ba chục cậu chi gian, ấy là đông đấy ? Thì những người ấy lắc đầu một cách chán ngán như vậy những câu hỏi ấy đi, lại thở một cái thật dài, rồi trả lời rằng :

Ái chả chả chà ! học với chẳng hành, hành với chẳng học ! mà cả buổi nó đâu như qui sứ, đến giờ vào ghế thời lại chuyện gẫu với thầy, nghe nó bước tai quá lắm ! Thế rồi hết buổi về nhà nghe chúng nó học mới lại chán nữa ! bảo nó đem bài hằng ngày ra học, thời nó kêu nhằm kêu nhi rặt những cái tiếng đàn bà con trẻ vẫn nói luôn mồm thì chúng tôi trưởng còn lạ làng gì mà phải học cho nó tốt công ? ! gia-chỉ đi chứ-g chỉ kêu vào độ nửa giờ hay mười lăm phút là thuộc giốc bài học đi rồi, thì thà rằng cho chúng ở nhà cơn hơn đấy ! Lại nghe những trẻ nó học chữ nho quanh làng quanh xóm mà thèm ! chúng học rang rác suốt đêm suốt ngày mình gầy mòn võ, thật đúng như câu phương-ngôn đã nói : « học như cuốc kêu mùa hè ! như thế mới biết được nhiều « chữ » chứ ? mà cái chữ ấy mới là chữ của thánh-hiền đặt ra, chứa mấy người biết. mới phải học chứ ? Rồi lại nghe thấy ở bên làng kia lũ trẻ nó học chữ Tây rõ hay hay quá ! mà rồi sau này tha hồ danh giá ở trong nước trong làng, lại làm vô số là tiền cho cha mẹ đấy... Nhưng lũ trẻ đây, ngại vì bảo đó thời chúng đã học chữ nho đủ dùng ở thời nay rồi, nghĩa là chúng đã viết nổi cái mảnh văn-tự với lại đọc thông những bài văn đã lập thành cổ đó, chúng tôi cũng muốn nuôi thầy giáo Tây dạy tư ở nhà, nhưng tôi kèm gấp mấy ông đồ ta nên không nuôi được lại cho cháu ra học trường tỉnh, nhưng chật gửi rồi, không chen vào đâu được nữa, bởi vậy đành để cho chúng chơi rộng.

Than ôi ! nghe những người quê ấy nói, như thế nào nghe bài diễn-thuyết rất cảm-động, rất xót xa, biết bao lụy rơi chan chứa, nghĩ thương cho sự học vì ngẫu nhiên nỗi làm đơn lời đáp lại, nhưng nghĩ đáp rành mạch ra hiết bao nhiêu trang cho xuể, và lại đối với những người như thế cũng thế nào như nước chảy xuôi non, khỏi óc vẫn trơ như đá sỏi.

Vậy đối với các nhà đã biết đọc đến tờ báo này thì nhất g lời phẩn-đối hay là tán đề đáp lại thế nào rồi, nên kẻ viết bài này không muốn làm rà ý mất lòng các ngài mà phải nói lắm, chỉ kiếm mấy lời kêu oan cho sự học mà thôi.

Mà trước hết tả không dám tránh hết thảy tư-cách lương-tâm các bậc giáo-sư trong tổng vì những cớ ấy không phải gây ra bởi các giáo-sư, là lại không trách ở cái ý-hướng, cái tâm-tư những người có con em mà không cho đi học, mà tả chỉ trách ở cái tập-quán chung, ở như cổ-nhân tri-trích đã mấy nghìn năm từ khi Hán-học thâu nhập đất-đ học Việt-Nam đến giờ, có một đứa lắm to, mà bây lâu không có một ai biết suy xét ra đem mà sửa đổi, đến nỗi vì thế mà Hán-học nghìn năm không những không tiến được một bước nào mà cứ ung dung lại lại. Cái điều lắm ấy là gì ? — Là cái thói học như ở như cuốc kêu mùa hè » là một câu nói khẩu đầu đem làm học-khóa chương-trình giáo-dục lũ trẻ, vì thế mà trong xã-hội chỉ gây ra những cái mỏ chôn xác chết nghĩa cho chết mất cả đạo-lý đi ! Thật vậy, học mà kêu gào rang rác rồi lâu chỉ biết nhớ dai thuộc lắm, chớ tư-tưởng nghĩa-lý thì cực-kỳ bất-thông, bởi vì mỗi khi vận-động trí khôn thời lại vấp vào cái đồng vật-chất chương cản với những hình ảnh nghĩa-lý đã cũ, không sao bước tiếng ra ngoài cái từng tư-tưởng mới lạ, nhất là không có lối bước lên chỗ cao, thành ra cứ phải chân toàn trong khuyên sáo cũ, cam chịu ở vòng nô-lệ cổ-nhân, không biết nơi cái trình-độ tiến-hộ tự nhiên mà hay non cổ-nhân, cho nên cuộc đời đã không nâng cao lên, lại mỗi ngày một đè bẹp xuống bằng cái đồng nghị-luận văn-chương của các người các đời.

Ta lại xét ra văn-minh Âu-châu mà sở-dĩ mỗi ngày một nưng cao lên ; cũng vì người ta không học cái lối kêu gào, chỉ ngồi xem sách một cách êm đềm lặng lẽ, luận bàn thẳng thắng như câu nói chuyện thường, là chỉ trích lấy cái huyết khí cái não-tủy trong bài học bài văn mà đem vào trong tim trong óc nuôi cho cái trí phán đoán phát khởi, còn bọc nhiên thể-xác bì phù thực là ngôn-từ văn-tự loại ra cho hết để khỏi chất vào dây óc cho thừa đau mà chứa cả hoàn-cầu vũ-trụ, cả các thời kỳ vãng tương-lai ? Duy những bài học thuộc lòng là những bài thơ bài văn kiếm cả ý hay lời đẹp mục-đích để làm thời vịnh-thán xu-du, với những bài tập đọc mục-đích để chữa giọng sửa lời thời mới phải học kêu lên mà thôi. Vậy mà ngán thay ! hơn tám-bọc niên thiếu ngày nay lại vẫn đem cái miệng cổ thời mà kêu gào chữ Pháp như « Quốc kêu mùa hè » ; thậm chí làm kẻ không biết suy nghĩ thấy kêu nó khoái-chá mồm, đi học trường về lại còn học tư học tối, học lấy cái nói cho giỏi, chớ không hiểu gì tiếng lấy phổ-thông của lũ ở đời. Bởi thế cho nên quan Thuộc-địa Thượng-thư Sarraut năm xưa trong bài diễn-thuyết tại hội Khai trí tiến-đức có nói rằng : « ... còn những con « khướu » chỉ biết học truyền khẩu thời nên loại ra cho kỳ hết... » nhưng con khướu tưởng còn nói gì, đến như con « cuốc » mới lại kêu tràn, mà phê-bình bằng lối tục-ngữ nước nhà lại càng thích-hợp lắm vậy.

Tóm lại người mình khi xưa học chữ Tàu, ngày nay học tiếng Tây, tuy cái học có cao thấp khác nhau, mà cách học cũng như một ; cách học cũng như một nên kết quả cũng giống nhau, nghĩa là hai cái học về phần tinh-thần người mình thu-hoạch cũng chẳng được bao, cũng vì cái thói học cứ kêu gào đó áo nhập, như cái máy chạy suốt đêm ngày.

Người mình đã sẵn cái thói quan như thế cho nên sự học quốc-âm là cái học đã thuật-ly ra ngoài vật-chất, chỉ chú thâu hấp lấy tinh-thần thôi mình lại không thiết học, cũng vì cái học hết sức kêu gào nên đối với thinh quan mình nó không có giá-trị, là cái giá-trị ở đời vật gì cũng vậy, tuy không lợi ích nhưng hễ có ít là tự-nhiên sinh. Nay nếu bỏ được cái thói cứ kêu gào thời mình nghe nó không sinh chán, mà chỉ thấm thía lấy nghĩa lý tinh-thần. Cho đến cả học chữ nho hay chữ Pháp cũng vậy, nếu muốn học cho có lợi ích thì cũng phải bỏ cái thói kêu gào nhập ồn ào khác nào đuổi bắt tinh-thần nghĩa-lý đi.

Mà đáng lo nhất là nếu ta khinh-khi Nam-âm cũng vì cái nói ấu-lệt ấy, tức là ta khinh-thị Nam-học là nền học phổ-cập của quốc-dân ; nay cần nhất về đường luân-lý để mà chỉnh cập cho một quốc-dân đạo-đức đương gặp vào cái tức thanh-hoàng-tây ; hiện nay luân-lý Âu-châu thì chỉ một số ít người thông hiểu, đến như luân-lý cựu-thời thì không hiểu sao ? chính ngay bậc người tự cao là thông thạo nhất, sở học lại xa lạc với sở-hành, khiến cho dư-luận hàng ngày phải đề-cập đến, vậy thời cái luân lý phổ-thông, nghĩa là xã-hội luân-lý, chẳng là khuyết pháp trầm phần. Nay nhờ Nam-học xuất-hiện ra, tức là nền học phổ-thông, lấy Học-báo làm qui-tắc, trong đó đã chắt lọc lấy phần luân-lý thông-thường của Đông-á, cũng là ít nhiều của Âu-tây, thế mà người mình hiểu-g dị cứ khuynh-hướng về sự học « chữ » làm vai, thì có lẽ rồi ra chẳng bao lâu xã-hội sẽ diễn ra một cái bi cảnh thế nào, phàm người tri-giả trông cũng tự đoán ra rồi vậy.

Vậy thì ai là người đã có trí khôn lại có cái trách-nhiệm ở một đoàn-thể một phạm-vi nào trong quốc-dân, thì thiết tưởng cũng nên tự bước mình phải thi-hành cổ-võ cho nhân-dân kịp bỏ cái thói ấu-lệt cũ đi, mà phải nức lòng theo Nam-học là cái nền trước, rồi sau mới dựng cái học cao cả ngoài vào mới có thể được. Mong thay !

N.

VIỆC HANOI

Thời tiết

7 giờ	26 độ
15 giờ	27 độ

Giờ mọc Mặt trời ngày 12 Octobre 1923, giờ sau 6 kém 6 phút, giờ lặn 5 giờ 18

Thị-giá quốc-trái. — *Ngày 12 Octobre 1923.* — 3 %. 55 90 — 4 %. 1918. 60.5 — 5 %. 1915-1916 74.65. — 5 %. 1920 89.60. — 6 %. 1920 87.27.

Hội-đồng Bảo-hộ. — Hội-đồng Bảo-hộ Bắc kỳ đã họp sáng hôm qua tại phủ Thống-sứ có quan Thống-sứ Monguillot chủ tọa. Sau khi đã duyệt-y sổ dự toán sang năm thì Hội-đồng có xét đến những việc khẩn đất và một vài việc khác.

Bàn cử hội-viên thành phố. — Hết ngày hôm nay thì còn có một ngày nữa là đến ngày đầu phiếu lần thứ hai.

Trong các ông ứng cử lần trước, ngoài đầu lần này có một vài ông không ra nữa, nhưng lại thêm được mấy ông khác thế chân.

Nghe đâu lần này ông Nguyễn-v-Kính chủ hiệu Bắc hàng thì đứng chung với ông Vũ-hà Phúc là chủ hiệu Phúc-điệp một số, còn ông Nguyễn-văn-Ba là em ông Nguyễn-văn-Kính thì thôi không ứng cử nữa.

Ông Nguyễn-hữu Tuấn chủ hiệu Long-ký đã công bố lại tiền g ứng cử từ hôm thứ hai mới rồi. Nghe đâu cái số của ông lần này lại thêm được ba ông mới là ông Đỗ-Thận, ông Lê-văn-Phúc và ông Sơn-xuân-Hoan.

Còn như ông Nguyễn-thế-Môn, lần trước ra khi chậm, số vé không được mấy, chẳng biết lần này có ra nữa không.

Người bầy nhiêu ông, chẳng biết còn ông nào nữa không thì đến tối ngày mai mới biết.

Các máng nước ở Bắc-kỳ. — Hội-đồng xét về việc khởi-thảo các thể lệ dùng các máng nước ở Bắc-kỳ đã họp tại phủ Thống-sứ sáng hôm qua, có quan công-sứ Bride tỉnh Vĩnh-yên chủ tọa và quan công-sứ Le Guénédal tỉnh Bắc-giang và quan chánh ấy-sự de Beauchamp sở Công-chính làm hội-viên, M. Larivère quan coi-trị tập-sự làm thư-ký.

BÁN NHÀ VÀ ĐẤT

Đến thứ ba 16 Octobre 1923, hồi 9 giờ sáng, tại Tòa-án Sơ-thẩm Hanoi, sẽ bán đấu-giá nhà và đất của ông A. Labeye để lại.

Cần hỏi điều gì, đến sở Luật-sư MOURLAN. 3693

Quan Học-chính tổng-trưởng. — Đạo chỉ-dụ ngày 25 Juillet 1923 thuộc về tiền phụ-cấp và các khoản cung-cấp khác của quan Học-chính tổng-trưởng thì nay tuyên bố tại Đông-pháp. Đạo chỉ-dụ ấy như sau này :

Quan Học-chính tổng-trưởng được hưởng những tiền phụ cấp và các khoản cung-cấp khác đã nói ở điều thứ 7 chỉ-dụ ngày 2 mai 1920. Cho được thi-hành điều luật này, thì quan Học-chính tổng-trưởng được kể ngang hàng với quan Thống-sứ Bắc-kỳ. Chỉ dụ này được thi hành trở lui lại từ 1er Novembre 1922

Hưu-trí. — Quan Tổng-đốc hạng nhất Phạm-v-Thụ thuộc về ngạch quan-lại Bắc-kỳ được về hưu-trí kể từ ngày 10 Avril 1923.

M. Ng-văn-Kiều, thư-ký điện-báo thượng hạng được về hưu-trí kể từ ngày 16 Octobre 1923.

Thi bằng Tiểu-học Tây. — Sáng hôm nay đã thi xong vấn đáp kỳ thi bằng Tiểu-học Tây (B. E). Không bao giờ thấy hội đồng chấm thi nghiệt như là khoa này : trong 106 nam thí sinh thì được có 8 người trúng tuyển và 16 nữ thí sinh được có 6 người trúng tuyển là :

Nữ ban : Melles de Louvencourt Marie Tài, Legrès, Accel, Maseina, Gautier.

Nam ban ; MM. Tạ-đức-Huyên, Phạm-đức-Lương, Hoàng-tích-Minh, Ng-duy-Phong, Bùi-thế-Quynh, Ng-trọng-Thuyết, Nguyễn-xuân-Trượng, Trịnh-văn-Tung.

THẾ NÀO LÀ LỆ LÀ LUẬT ?

Lệ là thể-lệ Nhà-nước đặt ra để cai-trị muôn dân ; luật là luật-pháp của Triều-đình dựng lên để bảo-thủ công-lý. Người trong nước mà không biết lệ luật trong nước thì cách xử thế sự làm ăn, không biết thế nào là phải mà theo, là không phải mà tránh. Nay muốn biết lệ luật để không ai bắt nạt được mình thì trong nhà lúc nào cũng nên có quyển Chính-pháp yếu-lược, vì bao nhiêu chỉ-dụ nghị-định về việc cai-trị xứ Bắc-kỳ, bao nhiêu chăng điều có bổ-lịch trong bộ sẽ lần lượt in đủ có trích-dịch, có giải nghĩa, có sắp đặt thứ tự ở trong sách cả.

Sách dày 210 trang lớn, bán có 1 p. và 0 p. 20 tiền cước gửi.

Bán tại các hiệu sách và tại nhà soạn giả là

M. NGUYỄN-VĂN-ÍCH

61, Boulevard Harmand, Nam-định

3627

Công-ti điện điện. — Thành-phố Hanoi, theo như tờ hợp-đồng ngày 24 Avril 1912, được phép lấy trước của công-ti đến điện những số tiền tổng cộng lại nhiều nhất là đến 3.500.000 *francs* để chi tiêu về những công việc mà thành phố đã làm.

Những số tiền ấy sẽ hoàn lại theo năm thay đổi thứ 17 tờ hợp-đồng ấy. Tiền ấy sẽ sinh lợi tức đồng niên là : 500 000 *francs* đầu thì 5 %. và 3.000.000 *francs*, sau thì 8 %.

Giấy phép này hễ có coi-đạc của quan Giám-quốc thì mới được thi-hành.

Giáp các nhà bị nạn tại Nhật-bản. — Chiều thứ tư vừa rồi, có một hội-đồng do bà Thống-sứ Bienfait chủ-tọa, bàn về cách tổ chức một ngày hội tại Hanoi để lấy tiền gửi cho nhà bị nạn động đất tại Nhật-bản vừa rồi.

Mọc rồi lại biến. — Viện khoa-học bản-làm bên Pháp đã biết rõ căn-nguyên cái đảo mọc lên từ mấy tháng trước tại phía nam Trung-kỳ mà được vài tháng lại biến mất. Cái đảo ấy viện Hải-lâm có cử một phái-bộ đến khảo-cứu tận nơi.

Cứ như tờ trình của quan đại-úy Patte có chân trong phái-bộ ấy thì cái đảo này do một cái hỏa diệm-sơn rất cổ phát lên, mà ngày xưa cũng đã mọc lên một lần, đến năm 1832 lại biến mất.

Đảo này lúc mọc lên lần sau thì có những tảng đá lớn trôi cả vào đến tận Côn-lôn.

Hội-chợ lần thứ năm sẽ mở từ 2 đến 16 Décembre tới nơi này.

Hội-nhạc Tri-hóa. — Đến thứ bảy 13 Octobre 1923, đúng 20 giờ hội Tri-hóa sẽ diễn một tấn tuồng tích ; trong pho Tam-quốc-chí là :

« Cầu-lang diệu-kế Kiến-thích dụng hỏa công, Quan-vũ nghĩa-khí Hoa-dung thích Tào-Tháo » để quyên vào việc cứu giúp các miền bị lụt ở Bắc-kỳ.

Chẳng nói thì ai cũng biết rằng hội Tri-hóa xưa nay nức tiếng trong nghề âm-nhạc và nghề diễn kịch lối cổ và lối cải-lương, để tặng diễn nhiều lần để quyên vào các cuộc làm phúc.

Này hội Tri-hóa lựa lấy tuồng này hay nhất trong Tam-quốc và có đủ điệu hát lại thêm có mấy vai bông lớn rất lý thú thì thôi.

Những hội viên Tri-hóa toàn là những ông có chức sự trong các tòa ra sẵn tuồng cả. Tích hát đã hay mà lại được các ông có học thức ra đóng lại càng hay hơn. mới các liệt-quí quá bộ lại xem cho đông, trước là để giúp vào việc làm phúc, sau để thưởng một cuộc vui hiếm có.

Các liệt-quí đã mua vé đến xem hát tức là làm phúc rồi hãn-hội không khoe khoang giáo nữa.

Bán vé từ trưa thứ bảy tại nhà Nhạc-hội ở Bờ-hồ.

Trường nam Sư-phạm. — Những học-sinh sau này vì sức yếu được thôi học ở trường nam sư-phạm :

MM. Đỗ-hữu-Nhân năm thứ tư, Lương-duyên-Tông năm thứ nhất.

Ngạch lục-sự. — M. Bùi-đăng-Khoa, lục-sự hạng nhì tại Kiến-an được nghỉ già hạn 3 tháng nữa lương tại Hanoi kể từ ngày 1er Octobre 1923.

Ngạch Học-chính. — M. Vũ-thế-Linh, giáo học tập sự được thực thụ hạng tám ở Nam-định được nghỉ hộ-sản 2 tháng lĩnh cả lương, kể từ ngày 24 Septembre 1923.

Cô Ng-thị-Ngọ cô dạy sư-học nay kiêm dạy thay Mme Đào-thị-Lý trong hai tháng tại trường nữ-học Nam-định, phụ cấp mỗi tháng là 15 đồng.

Lớp trợ-giáo. — M. Đinh-gia-Ký, trợ giáo tập sự tại Hongay phải bắt chức vì bắt học,

M. Ng-xuân-Sĩ, học trò lớp trợ giáo vì sức yếu thì nay được thôi học,

M. Đặng-hữu-Hoang đỗ đầu trong sổ phụ thi nay được thực thụ và lĩnh học-bổng mỗi tháng được 6 đồng.

Ngạch hình-sự. — M. Hoàng nghĩa-Duân, quản làng Lê-khê, tổng Bá-lộ, phủ Từ-sơn (Bắc-ninh) được thăng chánh quản cơ (4-1),

M. Cao-văn-Luyện, quản làng Ngô-xá, tổng Tạ-xa, huyện Kim-động (Hưng-yên) được thăng cấm binh chánh-đội (5-1).

MM. Ng-v-Lương (Hải-dương); Phạm-v Đăng (Ninh-bình); Ng-v-Dang (Hà-nam); Ng-xuân-Ư (Bắc-ninh); Vũ-đình-Nhiên (Nam-định); Ng-văn-Khải (Hà-đông); Ng-v-Ngu (Phú-thọ) được thăng tỉnh binh chánh đội-trưởng suất-đội (6 1),

M. Đinh-văn-Khang, (Nam-định) được thăng thăng bát phẩm đội-trưởng (8 2)

MM. Lương-việt-Ngân, Ng-văn-Khiêu, Lê-v-Dim, Vũ-v-Kiên, (Nam-định); Phạm-văn-Toàn, Đỗ-v-Soát (Hải-dương); Trương-văn-Chuyên (Hànam); Vũ-văn-Tôn (Hà-đông); Đinh-v-Qua (Ninh-bình); Đỗ-v-Hiên (Phúc-yên); Ng-văn-Lợi (Bắc-ninh) được thăng chánh cửu phẩm đội-trưởng (9 1).

MM. Vũ-Tuyết (Thái-bình); Phạm-cu-Can (Hải-ninh) được thưởng ưng cửu-phẩm đội-trưởng (9-2),

Sáu mươi một viên đạn ở phố hàng Gai. — Các như lời M. Ng-huy-Quí, làm sở xe lửa đi khai ở sở Cảm tại hồn mười viên đạn này chắc là có kẻ thù định phần, vì trong hàn thử thì không ai đến mà lại tuỳ gói đạn ở cạnh cái khám thì lạ lắm. Những việc này sở cảm còn đương tra xét chắc thế nào cũng ra mối.

Đi đêm có ngày gặp ma. — Chuyện xe-lửa đêm ở Haiphong và hôm nọ có một công-tử chẳng biết là bạng công-tử gì, khiến ấu trơm tắt, đi đang chình tỉ, đến một người đàn bà mà toàn ra những câu đàm đăng, người đàn bà kia quảnh mặt làm thinh chẳng đối đáp mà xe-lửa hôm ấy vừa đông vừa đến đến sáng choang, mà chàng kia đã không biết ngượng lại càng sán đến ngồi kề, bấy giờ cơn tam bành của người đàn bà kia mới nổi lên mà thốc cho cn ông một hồi ; nào ai may cho gì với anh, ai họ hàng làng nước nào mà đến đây thưa thốt, mặt để ấu tai vừa nhiều vừa mắng.

Công tử chẳng cuống người lên, miệng thì như mọch rồi lần sang toa khác ; cả toa đều cười lăn lên mà câu chuyện đem về mãi đến Hanoi.

(Xem tiếp theo bài « Đi thì biết »)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)



ĐỒNG-HỒ
ĐEO TAY
BỌC VÀNG
Máy mỏ-neo,
15 chân-kính
Mặt và kim
có chất dạ-quang
BẢO-HÀNH 20 NĂM
Giá..... 11 $ 50
BÁN TẠI HIỆU :
A. PERROUD (Nhà xanh)
39, Phố Paul Bert. — HANOI
2005

Compagnie MAO-CANH
CAO-BẰNG

Có lời trình với các hành-khách biết rằng, bắt đầu từ ngày 15 Octobre 1923, thì chúng tôi sẽ cho xe auto chạy từ Cao-bằng xuống Na-cham, lại từ Na-cham về Cao-bằng, mỗi ngày một chuyến đi một chuyến về. 3694

CÁC PHÁO-TÂY MỚI, BÁN CHIỀU-HÀNG

Bản-hiệu có trữ nhiều thứ pháo-Tây để dùng về các ngày tiệc và hội. Lại có riêng một thứ thuốc xanh đỏ (flamme de Bengale) để các nhà hát dùng cho hợp vệ-sinh vì chế không có khói khét, sáng tỏ, màu đẹp và cháy chậm, để lâu không ướt.

Các quý-khách ở xa có cần tới thì xin gửi thư về thương-lượng và lấy hóa-giá, sẽ gửi theo lâu thủy hay hỏa-xa, không gửi giấy thép được.

Xin chiếu-cố.

XUÂN-HÒA, tạp-hóa
99, Phố Hàng Gai, Hanoi.
2007

XIN XEM CHO KỸ

Phần nhiều các quí-khách xem báo thấy có đăng cáo-bạch của bản-hiệu, đến khi về mua lại mua ở hiệu thuốc khác, sau nhỡ mà lầm ra không đổi được, lại viết thư trách bản-hiệu. Vậy gọi có mấy lời kính trình các quí-khách rõ cho và xin các ngài từ rày để cẩn lòng chiếu-cố đến bản-hiệu thì xin nhận rõ :

• Nhà Bán-thuốc Ed Montès có đồng-hồ ba chuông mà ở ngay giữa phố Tràng-tiền, số nhà 54, Hanoi. •

Nay kính,
Ed. MONTÈS,
54, Rue Paul Bert, Hanoi.

Ngạch thư-ký. — M. Ng-v-Bao, thư-ký kể từ ngày 1er Octobre 1923 về kiểm việc dạy lớp tiếng phải thay M. Ng-v-Long

Cuộc đánh số giúp hội trẻ con Tây lai vô thừa nhận. — Các vé đánh số giúp trẻ con Tây lai vô thừa nhận hiện đã gửi bán tại bản-quán, giá mỗi vé là 5 hào. Gửi đi các tỉnh, phụ thêm tiền cước gửi thì phải-lai (Recommandé) tính như sau này : từ một vé đến mười vé. . . : 0$11 từ mười vé đến hai mươi vé : 0 15 Đến ngày 1er Novembre 1923 thì sẽ mở tại tòa Đốc-lý Hanoi.

Công-ty Phạm văn-Phi CẦN NGƯỜI LÀM máy và tài-xế cầm xe ô-tô. — Xem trang thứ tư 2013

Lịch sang năm. — Xin nói để các ngài biết rằng lịch sang năm của bản quán đã bắt đầu làm.

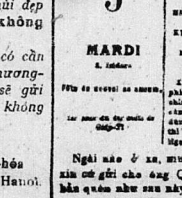
Vậy nếu các đại thương gia gần xa cần phải thừa lịch cho quí hiệu thì xin mời lại ngay bản quán mà đặt trước, nếu không đặt trước thì sau sẽ phải chịu giá đắt và lại hết cả bìa vẽ đẹp nữa.

Giá lịch của bản-quán bán như sau này :

Từ 100 trở lên. . .	0$35 một
Từ 10 đến 100. . .	0 40 »
Từ 1 đến 10. . .	0 45 »

(Tiền cước về phần các ngài chịu).

Sau đây lại in mẫu một ngày đầu năm ta để các ngài biết cho rằng thứ lịch của bản quán làm ra thật rất tiện cho việc xem ngày, mà nhà nào đã có thứ lịch này thì hết tất phải mua quyển lịch tàu nữa.



Ngài nào ở xa, muốn viết thư về, xin cứ gửi cho ông Quản-lý nhà in bản quán như sau này :

M. Di-xuis-Trian
61-63, Rue du Coton, Hanoi.

Cần dùng cai bao-khoán (tâ cheron) để làm việc cầu cống cùng lấp sông.

Hỏi tại số nhà 8 đường Gia-long, Hanoi. 2002

TẠI HIỆU MOREAU JEUNE
102, Phố Hàng Trống, Hanoi

Bán giá rẻ vì phải đi xa. — Vậy trước khi mua drap noir, drap fantaisie, taupeline noire để may áo ta, và drap marengo để may áo pardessus, thì hãy nên đến xem cửa hàng ấy đã.

VIỆC BẮC-KỲ

HẢI-PHÒNG

Quyên tiền giúp dân bị lụt. — Từ khi nghe tin hồng-thủy, đồng-bào ta ai nghe thấy chẳng đau lòng, vì nước hại dân, nên các hội, các rạp hát, các sở công tư đồng ý xin phép chánh-phủ mở phá khuyến để quyên tiền giúp các miền dân bị ngập nước về tỉnh trao đến một phát đồng hồ mà giá-trị hết sạch sành sanh như rửa, thảm hại biết bao, nên các ông giáo trường Pháp-Việt Hải-phòng cũng một niềm nỗi gót, như rủ nhau chẳng, cho tròn quả phúc nên đã xin được phép quan Đốc-lý quyên tiền học-sinh các lớp sau này được tất cả 137 $ 10 :

Lớp nhất A quyên được		14$00
» » B »	»	10 20
» nhì A »	»	9.65
» » B »	»	14.00
» » C »	»	9.00
» ba A »	»	9.10
» » B »	»	9.80
» » C »	»	9.40
» tư A »	»	10.60
» » B »	»	10.30
» » C »	»	12.00
» năm A »	»	8.00
» » B »	»	11.05

Số tiền ấy đã giao cho quan Đốc-học, gọi là của ít lòng thành, nhờ ngài đệ lên Hanoi từ hôm thứ tư 10 Octobre, để góp lại cho thành quả phúc lớn.

N. T. lai-tảo

Gieo ngọc chim châu. — Ngày thứ hai ở cầu xe-lửa có một người dân bà xuân-xanh độ nhị tuần có lẽ, ăn vận nâu sồng, chợ đâm đầu xuống sông Tam-bạc để tự tử, thì may lúc ấy có người trông thấy nắm lại được, rồi sau có một người đàn ông đã có tuổi chạy lại khóc nắm nhận là chú cháu, đưa về lối Thượng-lý. Theo lời những người đứng ở đấy nói chuyện lại thì người đàn bà này số-đỏ chực đi trầm mình là bởi công cô áo-não tiết và đứa con chồng lại là người bạc đen, cho nên không lấy cũng làm vui, chu sự đời là mộng ảo. Thương thay !

Vá đường. — Con đường từ đầu cầu Paul-Bert xuống Sáu-kho đã ngót một năm nay hư hỏng cả, cho nên xe Lục-lộ mấy lần chực sửa sang lại, nhưng ngặt vì nỗi con đường đó hàng ngày đi lại đông quá, nếu nhất dán mà đem ngăn chữa như các đường khác thì thành ra nhiều điều bất tiện. Bởi vậy ngày nay xe Lục-lộ phải tạm cho người đi và những chỗ lõm để xe sợ qua lại khỏi gồ ghề như trước.

Cướp đêm. — Đêm mồng 9 vừa rồi có 5 đứa kẻ cướp vào nhà M. Nghĩa-Nguyên làm sở Thương chính ở phố Bonnal số 119, nhất để vào miệng chú nhà rồi lấy dao dọa những người nhà hễ kêu thì chém. Chúng nó vơ vét cả áo quần, đồ vàng đồ bạc, và 290 đồng.

Lúc chúng sắp trốn thì có một ông Tây mặt-thám ở gần đó nghe tiếng động liền đuổi theo, chúng bỏ lại cả quần áo và 20 đồng bạc. Vì nhem đó trời tối cho nên nó trốn được cả. Một đứa phu xe nhà ấy ngờ là có đồng mưu với bọn kẻ cướp thì đã bị tống giam để xét.

PHÚ-THỌ

Thuyền cháy. — Hồi quá 5 giờ hôm mồng 9 tây chiếc thuyền chở là nâu và chè mới đậu ở bến Chò vì có người hút thuốc lào vô ý để tàn lửa bén vào chỗ lá, nên đã cháy hết cả lá xếp ở trên mui thuyền. Chè mới xếp ở dưới thuyền cũng hóa ra chè khô.

Cũng may lúc cháy có nhiều thuyền đến cứu thật giỏi cho nên đã dập được lên bến cũng nhiều. Số tiền thiệt hại độ 200 đồng.

Đào được thuốc phiện. Hôm mới hai vừa đây có một đứa trẻ chừng 12-13 tuổi ra bờ sông đào cây trăng phải một cái hố lỏi lên được một ống sắt tây to dài hơn một thước tây trong có nhựa thuốc phiện không biết là của ai, Thằng bé mừng quá chực đem về nhà, mới đi được vài bước thì có một đứa ở đâu chạy theo sau cướp lấy ống sắt ấy mà đem xuống thuyền rồi bơi đi. Đứa bé con liều đi trình ngay sở cẩm, sở Thương-chính phái người đến khám thuyền thì thấy mấy cái ống sắt nữa cũng như thế. Sau cho người đi cầu mò gần thuyền ấy thì vớt lên được cái ống sắt bước kèm với một hòn đá to. Ng-văn-M. lai cảo

HÒA-BÌNH

Thuyền chuyển. — M. Ng-văn-Lung, thừa phái tại dinh quan án Hòa bình nay có nghị-định đổi đi Mai-châu thì các bà con quen biết ai cũng lấy làm tiếc lắm xin có lời chúc ông thượng lộ bình an.

NAM ĐỊNH

Chớ nên mắc lừa bọn quyên giáo già. — Mới đây quan Công-sứ có cho phép một vị sư ở chân đức Tiên-Hương Thánh-mẫu (Phủ giầy) lập sổ quyên tiền sửa sang đền phủ.

Nghe đâu có một bọn giả danh con nhà thánh thấy thế cũng dựng sổ quyên, nói thác là vì việc thánh, mà chính thực là quyên để cho mình.

Vậy tưởng nên mách để bà con ta biết mà phòng bị.

Quyên sổ thực thì trong đầu có đính giấy phép của quan Công-sứ, các trang sau có dấu kiểm quan lồng đỏ, Vậy khác như thế là sổ giả, không những không nên cúng mà lại nên bắt lấy đem trình quan trên nữa.

HƯNG-YÊN

Ngạc cầu cắn đó. — Đã 3 năm nay, nhân dân tỉnh Hưng-yên đã bị lắm nỗi lầm than cay đắng về cái hại chiêm mất mùa hỏng. Năm kia trời làm hạn hán, toàn hại chỗ nơ cũng đồng khô đất nỏ, ruộng sa khô như sàn, không cấy được một cây lúa nào, gia đi lắm làng giống cũng cạn phải đem giao ra mức tăng bắt nước về ăn.

Đến năm ngoái, phong hòa vũ thuận, lúa chưa cấy hoàng tay đã lên đòn đòn, ai nấy đều có mong mừng; ngờ đâu qua tháng 8 sang đầu tháng 9 thì cái giặc sâu cắn đỏ ở đâu kéo đến. Thôi thì nhà có giảm mảnh, bỉ mảnh, đủ còn xanh đủ mới đồng sẽn, cũng phải gặt chạy về, vì để chậm giảm hôm thì không bông nào còn lại được. Bởi vậy các nhà nông-gia rất là cảo hận vì gặt về không đủ tiền cày cấy.

Quan viên thấy mùa màng như thế thương tình dân đã lượng cho thuế ruộng.

(Xem trang thứ ba)

SÁN-NHIÊN-ĐÀI

Hội Sán nhiên-đài họp đại-hội đồng thường niên

Đúng 1 giờ chiều hôm chủ nhật 14 Octobre 1923, xin mời các ông các bà có cổ phần ở hội « Sán-nhiên-đài » đến họp Đại-hội-đồng thường niên tại nhà hội ở ngõ hàng Mã-mây, số nhà 18, tỉnh Hanoi.

LE CONSEIL D'ADMINISTRATION

Tối thứ sáu 12 Octobre 1923
Diễn hai tích
Một tích chèo cổ — Một tích tuồng phe
Tích thứ nhất :
NGỌC-DIỆP ĐỐI KIM-CHI
Tích thứ hai :
LA-NHÂN BẮT KIỂM
Toàn đào kép trẻ con diễn rất khéo.

Tối thứ bảy 13 Octobre 1923
ĐỨC MẪU THOÁI
Tích hát này hiện đã soạn thành vở — Buồn cười nhất anh em Thảo-mai và thầy tướng đánh vợ chồng thầy bói — Ủy nghiêm nhất là khi Thủy-tộc rước Mẫu về Động-đình.

Phòng khám bệnh
của quan Thầy Thuốc tây

Phố hàng Điếu nhà hỏa (Rue des Pipes) số nhà 9, ở Hanoi.

Ngày nào cũng khám bệnh từ 10 giờ sáng đến 12 giờ trưa, trừ chủ nhật và ngày lễ.

Phòng nuôi người bệnh, rất sạch sẽ. Chữa các bệnh người lớn và trẻ con. 2002

DƯƠNG BÁ-TRẠC
ET
TĂNG-KHÁNH-LONG
dit ĐÔNG-NAM-MỸ

Dệt lãnh lụa, vải-mản, khăn mặt, đóng giầy tây, giầy ta, và ấy, làm mũ (nón), khăn sếp, ghế mây, và buôn đủ các thứ hàng Bắc-kỳ, bán cắt và bán lẻ.

Tổng cục : Hà nội, phố hàng Bông, số 152.
Phân cục : Sài gòn đường Catinat, 10, đường Bonnard, 90.
Công-sưởng tại Thái-hà-ấp.

Hàng tốt giá hạ, quí-khách chiếu cố xin cứ gửi thư về ĐÔNG-NAM-MỸ số 152, Rue du Coton, Hanoi. 2005

SÁCH MỚI XUẤT BẢN

ẤU-HỌC TOÁN-PHÁP
CỦA
NGUYỄN-NGỌC-QUẾN
soạn
Giá 0$80 một quyển
Tiền cước gửi recommandé 0$11
Bản tại bản-quán và có gửi bán ở các hàng sách.

Rượu bổ-đào:
TONIQUE TONKINOIS
Có tờ chứng-chỉ ban khen
của HOANG-THƯỢNG



Theo hình ty-nhiên in ra đây, chứ không như có mấy thứ thuốc về những hình lạ, làm trò-cười cho kẻ-con và người có tri khôn thì Bổng-an có thể tin được!

Xin xem-xét và so-sánh cho kĩ kẻo nhầm to !!!

Ngày mồng 7 tháng năm, niên-hiệu Khải-định thứ bảy, tôi Nội-các phụng lời cẩn-tri rằng :

Chiếu nay đình-nghị cho phòng của KONG-ES qui ông, có chữ nên tốt thứ rượu bổ để ông ngự dùng qua rồi hay, đáng nên gia thưởng, truyền lục phê tại giấy cho qui được hàng chữ-ông để tỏ thành-giá.

Khâm tai.

欽此
內閣蔡蘇
奏准
嘉有振陵
興典炮定
精製得三
酒酒內年
試試大五
製製得月
顏顏展七
色色日
鮮鮮奏
美美聞

Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả ! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được ! *Giá bán rất rẻ : 2$25 một chai lớn ; từ sáu chai giờ lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò-chơi cho trẻ-con, lại kê những truyện khó tin, người có kiên-thức chẳng ai tin được. Đã vậy, giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS
54, Phố Tràng-tiền, 54
HANOI
Xin xem tiếp theo ở trang thứ tư tờ báo này.

88 88

NGỌC-KIỀU-LÊ

(Chuyện một người nữ-sĩ có tài nhà ngọc phun châu, lại giữ được gia trong tuyết sạch, đáng làm gương cho bọn quần-thoa. Xem chuyện này thì đủ biết rằng các bậc danh-nhân ở trên thế-giới từ xưa đến nay, đều bởi cái tinh-anh trong trời đất chung đúc mà nên, thợ Tạo há có phân biệt nam-giới và nữ giới.)

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

Bạch lão gia liền kinh ngạc mà nói rằng :

— Thế ra thầy chung nguyên là hai người ! Bây giờ *Ngô* bàn-làm tiến Kinh rồi, làm thế nào mà biện-bạch cho được !

Trương-qui-như nói :

— Có khó chi điều ấy ! Lão-gia sai người đến bọn-nhà hỏi xem người đỗ đầu kỳ thứ-khảo vừa rồi là *Tô-hữu-bạch* hay *Tô-hữu-đức* thì tự-khắc biết rõ.

Bạch lão-gia nói :

— Tiên-sinh nói rất phải !

Nói xong, liền sai một tốc người nhà đi tra-xét về việc ấy. Bỗng có người báo chàng họ *Tô* đã đến, *Bạch* lão-gia truyền mời vào. *Tô-hữu-đức* trước chào *Trương-qui-như*, sau chào *Bạch* lão-gia rồi vào ghế ngồi, cùng nhau chuyện-trò rất vui-vẻ.

Bạch lão-gia nói :

— Lão-phu đây vốn yên mến các bậc tài học, khi trước tiến Kinh, vẫn lưu ý để tìm mà chưa gặp, ngày nay ngẫu đâu lại bỗng được thừa-tiếp hai ông bạn hiền.

Tô-hữu-đức nói :

— *Trương* đại-huynh đây là bậc cao tài, quả như lời lão-gia nói. Còn như kẻ môn-sinh này chỉ ấn-cắp những câu bay của người để che mắt thiên-hạ, tất có ngày phải vỡ chuyện ra, nay được cùng *Trương* đại-huynh, chung ngồi thì nghĩ mình thật lấy làm hổ-thẹn.

Trương-qui-như nói :

— Kẻ văn-sinh này học thiển tài sơ, may được lão-gia đây quá yêu mà khen ngợi, nghĩ mình cũng tự hổ-thẹn, còn như *Tô* đại-huynh chân-chính là một tay quán-quán trong kỳ thứ-khảo vừa rồi, lão-gia đây thường giảm, thật đã không sai.

Bạch lão-gia nói :

— Hai tiên sinh đều là bậc khôi-kỳ, giá-sử cùng nhau thi tài khó lòng phân được hơn kém, khiến cho lão-phu này đoái nhìn tả hữu, càng thêm kinh sợ dường bao !

Ba người uống-chén-trà hồi lâu thì người nhà bày tiệc, cùng nhau ngồi vào uống rượu. Trong khi uống rượu, *Bạch* lão-gia nói :

— *Lý* học-đài khi ở Kinh, ai cũng khen ông ta là một người có tài-vọng, bởi vậy mới được bổ làm đốc học ở *Nam-trực*. Nay lại biết lấy *Tô* tiên-sinh đỗ đầu thì thật là tài-vọng khác thường vậy.

Tô-hữu-đức nói :

— Tôn-sư tôi chấm văn, hễ phải không sinh, chỉ có kẻ môn-sinh này lạm dự trúng-tuyển, thật là mắt cá lẫn hạt châu, khiến cho tôn-sư tôi mang tiếng thất-sát.

Trương-qui-như nói :

— *Tô* đại-huynh đây là một tay danh-sĩ, *Lý* học-đài biết mà lấy đỗ, thầy trò gặp gỡ, thật khiến cho nỗi giá văn-chương. Nhưng thôi-buổi-ngày nay, phong-hóa suy-đồi hễ có một người chân-tài thì lại có một người giả-mạo, đám đem trò ma chước quỉ mà công-nhiên bày ở nơi thanh-thiên bạch-nhật, thật là đỗ vỡ-ai-lắm thay !

Tô-hữu-đức thấy *Trương-qui-như* có ý nói chọc mình, mới đáp lại rằng :

— Nhưng kẻ giả-mạo như thế, còn có thể phân-biệt được. Vớ-sĩ nhất là một hạng người đi ăn-cắp văn-chương người khác, nhận làm của mình, để lừa đời các bậc sang-thanh, nếu không rõ kỹ, cũng có khi lầm, nghĩ thật đáng cười vậy.

Bạch lão-gia nói :

— Những hạng người ấy bao giờ cũng có nhưng chỉ lừa dối trong nhất-thời được mà thôi, lâu ngày rồi người ta cũng biết.

Tô-hữu-đức và *Trương-qui-như* hai người nói chuyện, đến coi chăm-trích nhau, *Bạch* lão-gia cứ ngồi nghe mà ghi nhớ lấy.

Uống rượu hồi lâu, mới đứng dậy nghỉ, *Bạch* lão-gia mới hai người đi sang *Mộng thảo-hiên* để dạo chơi. *Trương-qui-như* về thư-phòng gở hộ-viên để thay áo, còn *Tô-hữu-đức* thì *Bạch* lão-gia mời vào cối bút ở tại *Mộng-thảo-hiên*.

Tô-hữu-đức đứng ở trước thềm, ngắm xem phong cảnh và các bức đồ-thư treo tại bên tường. Ngoảnh mấy bài họa-vận thơ tân-liền cùng khác Hồng lê-hoa của *Trương-qui-như* đều viết giấn tại đấy. Khi *Tô-hữu-đức* đến đấy, *Bạch* lão-gia mới trỏ cho xem,

Bạch lão-gia nói :

— Đây tức là văn của *Trương* tiên-sinh, tôi rất lấy làm kính phục, Tiên-sinh thử coi xem thế nào ?

Tô-hữu-đức đến gần xem khắp một lượt, thấy giống những bài *Tô-hữu-bạch* đã viết cho mình xem, mới tấm-tỉm cười mà rằng :

— Quả-nhiên là thơ hay thật !

Bạch lão-gia thấy *Tô-hữu-đức* nói có ý-tứ khác, liền hỏi :

— Tiên-sinh là bậc cho-kiến, tôi xin hỏi thực, nếu có chỗ nào không hay, xin tiên sinh chỉ-giáo cho.

Tô-hữu-đức chắp tay vái mà thưa rằng :

— Kẻ môn-sinh này có dâu dám nhưng thế ! mấy bài văn này lời lẽ chải chuốt, ý-tứ kỳ-dật, thật là hay tuyệt, không còn phải nói chi nữa, nhưng chỉ vì...

Tô-hữu-đức nói đến đấy thì nín lặng *Bạch* lão-gia nói :

— Có điều chi nghĩ ngờ, xin tiên-sinh cứ chỉ giáo cho nghe,

Tô hữu đức nói :

— Cũng không có điều chi nghi-ngờ cả, nhưng chỉ vì mấy bài văn này tôi đã được trông thấy.

Bạch lão-gia hỏi

— Tiên-sinh trông thấy ở đâu ?

Tô-hữu-đức nói :

— Tôi thấy ở nhà một người bạn. Người bạn tôi nói rằng hồi tháng hai vừa rồi đã đem hai bài thơ kia đăng nộp lão-gia, mà lão-gia không dùng, người bạn tôi rất lấy làm ấm-ức. Tôi cũng lấy việc ấy làm bất-bình thay. Ai ngờ lão-gia kính-phục như thế, mà không biết có sao lại trùng với hai bài thơ của *Trương* tiên-sinh đây, chắc là một sự rất kỳ-dị !

Bạch lão-gia nghe nói, kinh-ngạc mà rằng :

— Hồi tháng hai vừa rồi, tôi không thấy có người nào đưa hai bài thơ nào đến.

Tô hữu đức nói :

— Có lẽ người này cũng đến với *Trương* tiên-sinh. Lão-gia cứ xét trong quyển môn-bộ (1), tự khắc biết rõ.

Bạch lão-gia nói :

— Ông bạn của tiên-sinh là ai ?

Tô-hữu-đức chưa kịp trả lời thì *Trương-qui-như* đã đến, hai bên lại nín lặng, không nói chi nữa. *Bạch* lão-gia lại mời vào uống rượu. Hồi lâu, *Bạch* lão-gia nói :

— Tiệc rượu hôm nay thật đã no-say, nhưng có hai tiên-sinh ngồi đây thì thật quả đáng gọi là *Trương*-hội. Vậy ta hà nên uổng phụ, tôi muốn phân đề để hai tiên-sinh ngâm-vịnh, xin chớ chối-từ.

(Còn nữa)

(1) Người là quyển sổ biên tên những người đỗ

Lại đến năm nay, từ lúc bắt tay cấy cho đến lúc cấy xong, mưa nắng điều hòa, lúa cấy xong cứ lên như thổi. Được non một tháng thì cái ông thầy tỉ độc ác kia đã làm cho nhân dân một mẻ hết hồn; một đêm 5, 7 lần kéo vỡ đê, các nhà nông phu thực là đêm không ngủ ngày mất ăn được vì lúa.

Qua được cái nạn ấy, đến nay lúa đã lác đác trỗ. Ai ai cũng mừng và bảo nhau rằng: năm nay lúa chắc được ăn, năm ngoái sâu cắn là vì lúa sắp trỗ thì hết nước; bây giờ ruộng nào cũng còn được lượt nước cả. Thế mà ra câu ngạn ngữ của ta: « ba tháng trông cây không bằng một ngày trông quả », ra thực; đàn thiên trùng ở đâu lại kéo đến, không những cắn ruộng khô, đến cả ruộng còn bùn, còn nước cũng cắn.

Ôi! ở nhà quê chỉ trông vào một thóc, mà bây giờ lúa má như thế thì lấy gì mà ăn, mà đóng thuế. Có bột nào trong nhà trát ra đồng để mà nhìn giặc sâu phá nỗi đó thôi.

Nhất là đi về vùng Ân-thi, Thổ-cầu, Bình-xá Văn-nhuệ v. v, thì đồng điền trông thực là tiêu điều thê thảm: ruộng nào ruộng ấy đen nghịt những sâu ăn; một cây lúa đến hàng 5, 7 con sâu, con thì đeo, con thì trằng, cứ cắn rụng chẽ lúa xuống đất rào rào như mưa trẻ con, người lớn, kẻ cày trồi, người trách đất, tiếng gi-cán ai nghe cũng phải xót thương!

Mà lạ thay! cái giống thiên trùng này ở đâu mà sinh sản ra chóng thế!

Có kẻ nói rằng: trong nó năm ngoái còn lại mà nở ra, song thiết tưởng như vụ tháng năm, tháng sáu vừa rồi, nước chan hòa, bờ nọ tràn bờ kia; dù sâu có chăng xống đất mà để cũng phải chết chứ còn đâu đến bây giờ! Thế mà không biết ở đâu nở ra một cách nhanh chóng lạ thường; hôm nay bằng đầu tăm, cách vài hôm đã bằng đầu đũa; rồi cứ thế bám vào lúa mà cắn.

Quan trên có hiểu dụ cũng lấy vôi bột mà rắc. Nhưng thiết tưởng đem vôi bột mà rắc từng ruộng thì lấy tiền đâu mà mua, mà lấy vôi bột đâu mà rắc hàng trăm hàng nghìn mẫu ruộng được. Vậy thì cái vụ lúa này ở vùng ấy là chịu mất đứt.

Sau này muốn tìm cách mà trừ những cái thiên tai ấy, thì thiết tưởng chỉ có hai cách:

1·) Bắt các nhà điền-hộ tùy số ruộng mà bỏ tiền để làm máng nước, phòng khi thấy lẹo hay đại hạn để có lối tháo nước.

2·) Bắt lấy ít sâu bọ đem về buồng thí-nghiệm để xem cái nguyên nó ở đâu sinh ra, và tìm cách gì để diệt trị giống ác trùng ấy đi trước khi cấy lúa.

Bình-lăng Khúc-Giang lại cảo

VIỆC TRUNG-KỲ

Quảng-nam

Dịch xe đạp. — Trong khoảng một năm nay, tỉnh này phát-sinh cái « dịch xe-đạp » truyền-nhiễm thật là mau chóng.

Thường thường từ ba bốn giờ chiều cho đến mười một mười hai giờ đêm, ở các con đường rộng rãi mát mẻ như con đường bờ sông con đường cầu dài và con đường giây-thép, chỗ đầy những xe đạp là xe-đạp, cái chạy lên cái chạy xuống, tiếng chuông « reo » tiếng miệng « ếp » om-sòm cả lên, rõ thật là huyên-náo quá; lắm khi ngăn-trở sự thông-hành của người qua đường, mà nhất là những người chuyên chở gánh gồng lại càng không tiện lắm. Có nhiều lúc họ lại rả nhau đi hàng ba hàng bốn cái một lần, lại càng khó chịu nữa.

Mà những người dạo chơi xe-đạp đó, gồm có đủ hạng người, nào người sang trọng áo quần bảnh bao, nào lính hạ tiện áo quần tơi tả, nào cậu học trò bé tý teo, nào anh nhà quê cục ngồng ngồng, xem ra chẳng sót hạng người nào cả. Ở mà nghĩ cũng chướng thật. Những người có sẵn đồng tiền, mà tiêu-khiển bằng cái xe-đạp thì cũng là một cách vệ sinh, chứ như những bọn làm thuê làm mướn làm đỗ mồ hôi, sôi nước mắt, mới kiếm được mấy hào, thế mà cũng đánh đu với tình, cũng một ngày mấy vòng xe đạp, thì thật lọ quá!

LỆ ĐỔI CHỖ Ở

Xin các ông mua báo, khi đổi chỗ ở, muốn báo-quán gửi báo chỗ mới, thì gửi cho báo-quán nói giấy quán báo, chưa lại thì nhớ thì biên rõ ràng vào đây, và gửi theo hai hào (0$20) bằng tem *cũng được*) để chi tiền giấy quán khác.

Nếu không gửi tiền thêm thì cứ để nguyên như cũ hoặc khỏi mất mang báo.

SÁCH MỚI XUẤT-BẢN

LA COMPOSITION FRANÇAISE

aux examens franco-annamites

của M. L. HOULLIER

Giáo-sư trường Bảo-hộ soạn riêng cho học-trò Việt-Nam

Bán tại nhà in bản quán

Giá mỗi quyển . . 0$30

Tiền cước mỗi quyển 0,12

Ai ở xa, xin viết thư về cho

ông HỒI-XUÂN-THÀNH

61 — 63, Rue du Coton, Hanoi.

THUỐC THỤT

Injection Peyrard

D'ALGER



Là thứ thuốc tiêm hay nhất, công-hiệu nhất để trị bệnh lậu và tất cả các bệnh chảy mủ cũ hay mới.

Trong 232 người Á-rập thì 231 người khỏi về thứ thuốc này

(Theo tờ trình của viên thầy thuốc ở Alger)

BÁN TẠI:

SPÉCIALITÉS PEYRARD

46, Rue de Grenelle PARIS

THUỐC DRAGÉES RABUTEAU

(hiệu đầu nai)

Bệnh hoa mào, kém sức, yếu thận, đều là những bệnh người ta thường hay mắc phải, vì làm lụng quá hay lo nghĩ nhiều. Bệnh làm cho kém bền chân huyết đi mà chính chân huyết ấy cũng lại còn yếu đi nữa. Vậy ta cần phải bồi bổ ngay vào chân huyết. Muốn bồi bổ cho chân huyết thì không còn thuốc gì hay bằng thuốc *Dragées Rabuteau* (hiệu đầu nai). Thuốc này vừa bổ vừa chống khỏi bệnh yếu thận, mỏi mệt, xấu máu, hao mòn sau khi mới khỏi bệnh chịp, bệnh nối rét, những bệnh lâu năm.

Thuốc này làm cho chân huyết bình phục lại như thường và lọc cho huyết được trong trẻo. Bán bí sau khi ở cữ mà dùng thuốc này thì càng tốt lắm, bổ hết cả mọi đường lắm; sức khỏe.

Các ông bác-sĩ đều bảo thuốc này là một thứ thuốc rất tốt để chữa khỏi hẳn có hàng nghìn hàng vạn người.

Ở các hàng bào-chế lớn đều có bán cả

1966

Dùng thuốc phải cẩn-thận mới được!

Rượu bổ-đào: TONIQUE TONKINOIS

Đã mười mấy năm nay Bản-hiệu giao-thiệp với người bản-xứ đã nhiều lắm, và đã được lòng qui-khách tin-cẩn là bởi sự thực-thà ngay-thẳng. Tưởng này cũng nên nhắc lại để các ngài so-sánh và xuy-xét thì sẽ biết rõ hơn sự thực-thà của Bản-hiệu. Thứ **rượu bổ-đào** của Bản-hiệu, người bản-xứ đều biệt tiếng là một vị thuốc **rất rẻ tiền và rất quí** để trị các chứng bệnh như: **kém ăn-ngủ, mỏi-mệt, còm-yếu, hay chóng mặt nhức đầu, đau xương đau mình**, lại rất là **bổ sữa cho đàn-bà đẻ, người ốm mới khỏe, người già-yếu sức lực kém** có thể khỏe lại như khi trẻ, con nít từ 10 tuổi sẽ được mau lớn! Vì thế thứ rượu này đã được vô-số tờ chứng-chỉ là công-hiệu.

Giá bán **2$25** một chai lớn, từ sáu chai trở lên sẽ trừ hoa-hồng.

Hiệu Bào-chế MONTÈS, 84, phố Tràng-tiền, Hanoi.

泰NAM-THÁI南

6, Quai Clémenceau — HANOI

ở phố Bờ-sông, số nhà 26, HANOI

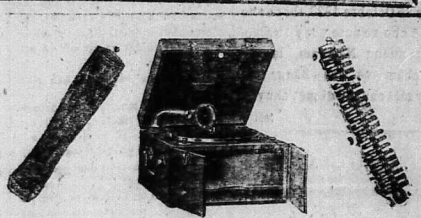
Bản-hiệu có bán gỗ lim cây, gỗ lim phiến, gỗ lim xẻ thành khí, các thứ gỗ tạp, gỗ gụ, gạch xây tường và có nhận cả đóng các thứ đồ-đạc và các thứ lối cửa.

Hàng tốt giá hạ.

NAM-THÁI

Kính-cáo

2022



CHANSON & Cie.

58, RUE PAUL BERT, HANOI

Bản-hiệu có bán các thứ máy hát mới về rất rẻ, rất tốt và rất đẹp, và lại có cho thuê cả máy hát và các thứ đĩa, tiếng Bắc, tiếng Huế, tiếng Saigon, tiếng Tàu, tiếng Tây.

Bản-hiệu có bán cả các thứ điếu rất đẹp, rất tốt và hợp cách vệ-sinh.

Bản hiệu mới có thứ mỡ « ÉMAILLINE » để lau đĩa hát rất tốt mỗi ống là 0$40.

Nay kính cáo.

Nhà Bán-đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống, Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

ATOPHAN-CRUET

THUỐC ATOPHAN-CRUET

Là một vị thuốc bảo không có pha chế nhiều món

Mỗi hoàn 0,50 (uống từ 3 đến 8 hoàn trong 24 giờ)

TRỪ CÁC BỆNH ĐAU LẮT-LÉO VÀ GẮN-CỐT

THUỐC PHÁP Trữ tại: 6, Rue de la Paix-de-la-Mère PARIS Ở PHÁP QUỐC LẤM

Cũng có bán tại: Huế, M. CHASSAGNE, Pharmacien, Saigon, L. BOURDIN, Vinh, Phủ, và các hiệu bào-chế khác.



GRANDS MAGASINS RÉUNIS

RUE PAUL BERT, HANOI

Sắp tới ngày sổ sách tính xong

Bán Xon

Ann. Tel. : MAGARÉUNIS — TÉLÉPHONE N° 135



Đồng-hồ đeo tay hạ giá

Mỗi cái **1$00**

Thưa các quý-khách, những đồng-hồ đeo tay của bản-hiệu vì giá bạc nên 3 quan nếu chúng tôi xin bớt giá mỗi cái 1$00, nếu chiếu giá không bớt thời sẽ hiếu cái bình phong vòng cả hộp tốn xem như sau này:

Đồng hồ đeo tay chữa tốt thứ giờ			giá trước	5	00	nay	4 00
—	id	—	cỡ lớn ỷ	—	6	00	— 5 00
—	id	kim thép và kim vàng	—	4	50	—	3 50
—	id	vòng thực xinh	—	5	50	—	4 50

Nếu các quý-khách chiếu cố cho 2 cái mà không bớt giá, chiếu giá trước thời xin kính tặng 1 chi kính cọng vàng đời mới và 4 cái hộp kính aluminium và cả tiền cước nữa. Xin chiếu cố cho.

TONG-YUNE-TAI

68, Phố hàng Ngang, HANOI

MỚI SANG

Chục xe cao-xu — Vòng bánh — Nan-hoa — Vải lợp mui đủ các mùi

SOCIÉTÉ FRANÇAISE DE TRANSPORTS

Pousse-Pousse Saigonnais

7, Boulevard Bobillot, Hanoi

2009

Kính cáo các nhà mắc phải bệnh trĩ

Tôi mắc bệnh trĩ, thuốc thang mãi không khỏi sau nhờ **M. TCHUONG-QUAY-LAM**, ở hàng Đường, số nhà 26, Hanoi, chữa cho, trong vòng ba tuần lễ thì khỏi hẳn.

Trong khi chữa không đau đớn gì và tôi vẫn làm lụng như thường.

Vậy có mấy lời cảm tạ lương-y và giới-thiệu lương-y cùng các nhà mắc phải bệnh ấy.

HOÀNG-TIỆM-HỒNG

16 bis 3, Rue de la Citadelle, Hanoi

LAXO SODYL

Một thứ hạt gặp chất muối của loài quả thì xủi bọt lên.

Là thứ thuốc nhuận tràng rất tốt,

Thứ thuốc tẩy rất dễ dùng.

Trừ bệnh táo cùng các chứng khác vì bệnh táo sinh ra một cách rất chóng, như nhức đầu, đau gan, đau vị, đau ruột, bệnh trĩ, đau đầu ruột, bệnh trệ, nhọt lở, vân vân.

Thứ thuốc này hiệu nhất, rẻ nhất.

Giá tiền: 1$25 một lọ 10 hay 15 liều

Về phần Đông-pháp có gởi bán tại:

Hiệu Bào chế E. CHASSAGNE

59, phố Paul-Bert, Hanoi

CẦN NGƯỜI LÀM

« Công-ty Phạm-văn-Phi chúng tôi vừa mới « thầu lại được việc chở thơ và hành-khách « đường Vinh đi Đông-hà trong 5 năm nữa. « Vậy chúng tôi đang mở to thêm nhà máy « và đã mua thêm nhiều xe mới ở Tây sang, « nên đương cần dùng người sơn biết pha sơn « tây và người thợ da biết khâu đệm xe ô-tô. « Ai biết nghề vào Vinh hỏi sẽ được lương cao. »

2013 **PHẠM-VĂN-PHI Công ty lại cảo.**

Certifié l'insertion — Imprimerie du Trung-Bắc Tân-Văn — Le Gérant: NGUYỄN VĂN LUẬN

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)